

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐA NHIM - HÀM THUẬN - ĐA MI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Biên bản số xxx/BB-ĐHĐCĐ của Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi ngày xx tháng 5 năm 2023 về việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo số xxx/BC-TĐĐHĐ của Tổng giám đốc ngày xx tháng xx năm 2023 về Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD), đầu tư xây dựng (ĐT XD) năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2023 bao gồm một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Kết quả hoạt động SXKD - ĐT XD

a) Kết quả SXKD

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (Tr.đồng)	Thực hiện (Tr.đồng)	TH/KH (%)
I	TỔNG DOANH THU			
1	Doanh thu hoạt động SXKD điện			
2	Doanh thu hoạt động tài chính			
3	Doanh thu khác			
II	TỔNG CHI PHÍ			
1	Chi phí hoạt động SXKD điện (gồm các khoản làm tăng giảm giá điện)			
2	Chi phí hoạt động tài chính			
3	Chi phí khác			
III	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ			
1	Lợi nhuận hoạt động SXKD điện			
2	Lợi nhuận hoạt động tài chính			

3	Lợi nhuận khác			
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ			
V	Cổ tức			

b) Kết quả ĐTXD, mua sắm TSCĐ

- Kết quả ĐTXD:

STT	Dự án	Kế hoạch (Tr.đồng)	Thực hiện (Tr.đồng)	TH/KH (%)
1	Dự án mở rộng NMTĐ Đa Nhim			
2	Dự án mở rộng NMTĐ Đa nhim - GD 2			
3	Dự án NM điện mặt trời Đa Mi			
Tổng cộng				

- Kết quả mua sắm TSCĐ:

STT	Hạng mục	Kế hoạch (Tr.đồng)	Thực hiện (Tr.đồng)	TH/KH (%)
1	Mua sắm TSCĐ bằng nguồn vốn Đầu tư phát triển (12 danh mục)			
2	Mua sắm TSCĐ bằng nguồn vốn Khấu hao cơ bản (1 danh mục)			
Tổng cộng				

2. Kế hoạch SXKD - ĐTXD năm 2023

a) Kế hoạch SXKD

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
I	SẢN LƯỢNG ĐIỆN		
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr.kWh	
2	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	
I	TỔNG DOANH THU		
1	Doanh thu hoạt động SXKD điện (bao gồm lãi tiền gửi)	Tr. đồng	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr. đồng	
3	Doanh thu khác	Tr. đồng	
II	TỔNG CHI PHÍ	Tr. đồng	
1	Chi phí hoạt động SXKD điện	Tr. đồng	
2	Chi phí hoạt động tài chính	Tr. đồng	
3	Chi phí khác	Tr. đồng	
III	TỔNG LN TRƯỚC THUẾ	Tr. đồng	
1	Lợi nhuận hoạt động SXKD điện	Tr. đồng	
2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	Tr. đồng	
3	Lợi nhuận khác	Tr. đồng	

IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr. đồng	
V	CỔ TỨC	%	

b) Kế hoạch ĐTXD, mua sắm TSCĐ

STT	Dự án/Hạng mục	Giá trị (Tr.đồng)
1	Dự án mở rộng NMTĐ Đa Nhim	
2	Mua sắm TSCĐ bằng nguồn ĐTP	
3	Mua sắm TSCĐ bằng nguồn khấu hao cơ bản	
Tổng cộng		

Điều 2. Thông qua Báo cáo số xxx/BC-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày xx tháng xx năm 2023 về Tình hình quản trị Công ty năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Điều 3. Thông qua Báo cáo số xx/TĐĐHĐ-BKS của Ban Kiểm soát ngày xx tháng xx năm 2023 trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 4. Thông qua đề xuất lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Điều 5. Thông qua Tờ trình số xxx/TTr-TĐĐHĐ của Hội đồng quản trị ngày xx tháng xx năm 2023 về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số xxx/TTr-TĐĐHĐ của Hội đồng quản trị về Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2022	
	<i>Trong đó lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện</i>	
II	LỢI NHUẬN NĂM TRƯỚC ĐỂ LẠI	
III	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	
	<i>Trong đó lãi CLTG lũy kế</i>	
2	Cổ tức (xx%)	
	<i>Trong đó đã tạm ứng xx%</i>	
3	Quỹ Đầu tư phát triển	
4	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	
5	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích thêm theo điểm a, b Khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016	
7	Lợi nhuận để lại	

Điều 7. Thông qua Tờ trình số xxx/TTr-TĐĐHĐ của Hội đồng quản trị ngày xx tháng xx năm 2023 về Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của HĐQT và Ban Kiểm soát:

1. Thực hiện năm 2022: xxxxxxxx đồng.
2. Kế hoạch năm 2023: xxxxxxxx đồng.

Điều 8. Thông qua kết quả bầu cử ông xxxxxx trúng cử Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi.

Điều 9. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2023;
- HĐQT;
- Ban KS;
- Lưu: VT, HCLĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Văn Quang**